

KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VÀ KIỂM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Lê Văn Một *

Tóm tắt: Hiện nay, kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học, kiểm định chất lượng chương trình đào tạo là yêu cầu cấp thiết, cơ bản để các trường đại học thực hiện tự chủ theo Luật Giáo dục đại học (GDĐH) sửa đổi. Khi trường đại học thực hiện kiểm định cơ sở giáo dục hay chương trình đào tạo cũng có ý nghĩa công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo trước toàn xã hội, giúp cho phụ huynh, người học và nhất là doanh nghiệp giám sát được chất lượng của các chương trình đào tạo trường cung cấp. Bài viết liên quan đến kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học và kiểm định chương trình đào tạo của các trường đại học Việt Nam.

Từ khoá: Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học, kiểm định chương trình đào tạo.

Summary: Currently, accreditation of higher educational institutions, accreditation of training programs is an urgent and basic requirement for universities to exercise autonomy under the Higher Education Law (Higher Education) revised. When a university accredits educational institutions or training programs, it also makes sense to publicize the conditions for ensuring training quality in front of the whole society, helping parents, learners and especially enterprises to supervise, monitor the quality of the training programs offered by the university. The article is related to the accreditation of higher education institutions and the accreditation of training programs of Vietnamese universities.

Keywords: Accreditation of higher education institutions, accreditation of training programs.

Vài nét về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học

Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học là hoạt động đánh giá và công nhận mức độ cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Mục đích sử dụng bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục:

- Cơ sở giáo dục sử dụng bộ tiêu chuẩn (gồm 15 tiêu chuẩn và 111 tiêu chí) [3] đánh giá chất lượng cơ sở giáo
.....

đục để tự đánh giá toàn bộ hoạt động của đơn vị nhằm không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện trách nhiệm giải trình với các bên liên quan về thực trạng chất lượng giáo dục và hiệu quả hoạt động của đơn vị;

- Các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục sử dụng bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục để đánh giá và công nhận hoặc không công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục;

* Trường ĐH KD&CN Hà Nội

- Các tổ chức, cá nhân khác có thể dựa vào bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục để nhận định, đánh giá và tham gia phản biện xã hội đối với cơ sở giáo dục mà họ quan tâm.

Sử dụng kết quả kiểm định chất lượng giáo dục:

- Kết quả kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục được sử dụng làm căn cứ để xác định chất lượng giáo dục đại học, vị thế và uy tín của cơ sở giáo dục; thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm; là một trong các tiêu chí để cơ quan có thẩm quyền xem xét hỗ trợ đầu tư, giao nhiệm vụ, thực hiện phân tầng, xếp hạng, giao quyền tự chủ và sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục;

- Các cơ sở giáo dục tham gia kiểm định chất lượng theo quy định và được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng được cơ quan có thẩm quyền ưu tiên lựa chọn để đầu tư phát triển, được thực hiện quyền tự chủ cao hơn. Các tín chỉ mà người học tích lũy ở cơ sở giáo dục đã được kiểm định được công nhận và chuyển đổi;

- Cơ sở giáo dục tham gia kiểm định chất lượng nhưng chưa được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng bị hạn chế quyền tự chủ (quyền tự chủ là quyền của cơ sở giáo dục đại học được tự xác định mục tiêu và lựa chọn cách thức thực hiện mục tiêu; tự quyết định và có trách nhiệm giải trình về hoạt động chuyên môn, học thuật, tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản và hoạt động khác trên cơ sở quy định của pháp luật và năng lực của cơ sở giáo dục đại học [4]). Nếu liên tục 03 năm sau đó mà vẫn không thực hiện cải tiến chất lượng để được công nhận đạt tiêu chuẩn

chất lượng thì sẽ bị áp dụng chế tài hạn chế hoặc đình chỉ việc tuyển sinh.

Thuật ngữ “kiểm định” (accreditation) bắt nguồn từ Hoa Kỳ và các hệ thống kiểm định dựa trên mô hình của Hoa Kỳ sau đó đã được thiết lập ở nhiều quốc gia trên toàn thế giới. Mục đích chính của các hệ thống này là đảm bảo chất lượng giáo dục đại học, trách nhiệm giải trình, tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi cho việc dịch chuyển sinh viên.

Ra đời từ thập kỷ đầu tiên của thế kỷ XXI, kiểm định chất lượng giáo dục đại học ở Việt Nam vẫn đang trong giai đoạn phát triển [1], [2], [3], [7]. (Việc kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp tuân thủ theo Thông tư số: 15/2017/TT-BLĐTĐBXH, ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp).

Việc triển khai kiểm định chất lượng giáo dục đại học ở Việt Nam được các chuyên gia giáo dục cho là quá chậm khi so với các hệ thống khác trong khu vực. Ví dụ, ở Thái Lan, Văn phòng Quốc gia Tiêu chuẩn và Đánh giá chất lượng giáo dục - ONESQA [7] (Office for National Education Standards and Quality Assessment - tổ chức chịu trách nhiệm về đánh giá chất lượng giáo dục) được thành lập vào năm 2000 và đến tháng 9 năm 2015, họ đã hoàn thành vòng thứ ba của đánh giá chất lượng bên ngoài cho tất cả các cơ sở giáo dục đại học.

Các tổ chức kiểm định tại Việt Nam

Việt Nam hiện có 7 trung tâm kiểm định thuộc các cơ quan, tổ chức là: Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội; Trung tâm kiểm

định chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia TP.HCM; Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Đà Nẵng; Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Vinh; Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục trực thuộc Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam; Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn (Công ty Cổ phần đầu tư giáo dục TP.HCM); Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục Thăng Long (Công ty Cổ phần đầu tư giáo dục Hà Nội).

Ngoài ra, còn có các tổ chức kiểm định chất lượng nước ngoài được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép hoạt động tại Việt Nam năm 2021, gồm: FIBAA, AQAS và ASIIN, thời gian được công nhận và hoạt động tại Việt Nam là 5 năm. Cả 3 tổ chức này đều có trụ sở tại Đức, với nhiệm vụ:

- FIBAA được thực hiện các hoạt động đánh giá, công nhận tại Việt Nam đối với cơ sở giáo dục đại học và chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học thuộc các lĩnh vực: Pháp luật, Kinh doanh và quản lý, Khoa học xã hội và hành vi. Hiện có 9 chương trình đào tạo trình độ đại học, trình độ thạc sĩ của các trường đại học tại Việt Nam được FIBAA kiểm định, công nhận đạt chuẩn;

- ASIIN được thực hiện các hoạt động đánh giá, công nhận tại Việt Nam đối với cơ sở giáo dục và đào tạo và chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học thuộc các lĩnh vực: Khoa học tự nhiên, kỹ thuật, Toán và thống kê, Máy tính và công nghệ thông tin, Khoa học giáo dục và đào tạo giảng viên;

- AQAS được thực hiện các hoạt động đánh giá, công nhận tại Việt Nam

đối với cơ sở GDDH và chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học theo quy định của Việt Nam.

Như vậy, bên cạnh 7 tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục trong nước, việc có thêm 3 tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nước ngoài tại Việt Nam được kỳ vọng sẽ tạo ra sự cạnh tranh trong việc đánh giá chất lượng các cơ sở giáo dục đại học.

Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ đại học

Hiện nay, kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, kiểm định chất lượng chương trình đào tạo là yêu cầu cấp thiết, cơ bản để các trường đại học thực hiện tự chủ theo Luật Giáo dục đại học sửa đổi. Đồng thời, một khi trường đại học thực hiện kiểm định chương trình đào tạo cũng có ý nghĩa công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo trước toàn xã hội, điều này giúp cho phụ huynh, người học và nhất là doanh nghiệp giám sát được chất lượng của các chương trình đào tạo mà nhà trường cung cấp.

Vấn đề kiểm định chất lượng chương trình đào tạo tại các trường đại học có thể được thực hiện thông qua công tác kiểm định trong nước hoặc qua các tổ chức quốc tế được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, trong đó có tổ chức:

- ABET (Hội đồng Kiểm định các Chương trình Đào tạo Kỹ thuật - Công nghệ - Máy tính - Khoa học Ứng dụng), Mỹ;

- AACSB, ACBSP, FIBAA (kiểm định các trường, các chương trình đào tạo khối ngành kinh tế - kế toán - quản trị);

- ACPHA (kiểm định các trường, các chương trình khối ngành quản lý và quản trị du lịch - khách sạn - nhà hàng);

- CTI-ENAE: Chuẩn kiểm định kỹ sư Pháp và châu Âu;

- FIBBA: Tổ chức Kiểm định Chất lượng Chương trình Quản trị Kinh doanh Quốc tế;

- KAAB (thuộc Canberra Accord, kiểm định các chương trình kiến trúc); ...

- WFME (kiểm định các trường, các chương trình khối ngành khối sức khỏe)...

Các trường đại học khi tham gia kiểm định bởi các tổ chức này sẽ góp phần nâng cao vị thế đào tạo trong khu vực và thế giới, rút ngắn khoảng cách về đào tạo giữa các trường đại học trong nước với các đại học uy tín trên thế giới. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục chính là thước đo các cơ sở giáo dục. Khi được công nhận bởi các tổ chức nước ngoài, nghĩa là các trường đã khẳng định được khả năng hội nhập quốc tế của mình khi các chương trình đào tạo và các yêu cầu liên quan đều đảm bảo tiêu chuẩn quốc tế.

Việc đạt kiểm định giúp khẳng định chất lượng đào tạo, nghiên cứu và các dịch vụ khác của trường; làm gia tăng cơ hội nghề nghiệp, học tập lên các trình độ cao hơn ở các nước tiên tiến trên thế giới cho người học. Bên cạnh đó, còn giúp thúc đẩy các mối quan hệ hợp tác phát triển bền vững với các đối tác trong và ngoài nước.

Một số nhận xét về công tác kiểm định chất lượng tại Việt Nam

Về công tác kiểm định chất lượng tại các trường đại học hiện nay, nhiều chuyên gia cho rằng, việc kiểm định vẫn chưa vượt qua được việc đong, đo, đếm theo danh mục. Và thực tế cho thấy, kết quả sau kiểm định, hầu hết là đạt, số các

trường “không đạt” rất... hiếm hoi.

Nhiều chuyên gia giáo dục cho rằng: thực tế hiện nay có chuyện các trường chọn trung tâm kiểm định nào “dễ” để được công nhận kết quả kiểm định cao. Bên cạnh đó, một số cơ sở chấp nhận tốn kém chọn trung tâm kiểm định ở khu vực xa về kiểm định cho trường, thậm chí để đổi phỏ với đoàn kiểm định, có trường đã mượn máy móc thiết bị, cơ sở vật chất của trường khác về để “làm đẹp hồ sơ” trong đợt kiểm định; số liệu thì có nhiều phần số ảo.

Bà Nguyễn Phương Nga, Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục, Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cho hay, tiêu chí kiểm định thì nhiều nhưng lại rất dễ đạt, việc kiểm định chất lượng vẫn mang tính hình thức [5]. “Hiện nay số trường đại học, cao đẳng đã được kiểm định khoảng 50% và số trường đạt chuẩn lên đến hơn 96%. Ngoài ra, chính sách khen thưởng, xử phạt sau đánh giá vẫn chưa đủ mạnh. Hiện nay, chưa có trường nào bị đóng cửa, khiến tác động của kiểm định chất lượng bị hạn chế”, bà Nga nêu. Theo ý kiến của ông Hoàng Ngọc Vinh, thành viên Tổ tư vấn Ủy ban Đổi mới giáo dục cho rằng, nguồn nhân lực đang là một thách thức lớn khi không đủ để hậu kiểm chất lượng đào tạo tất cả các trường. Theo đó, mỗi năm cơ quan này chỉ kiểm tra được khoảng 20/400 cơ sở đào tạo. “Với tỉ lệ 5% các trường được hậu kiểm mỗi năm nêu trên chỉ là muối bỏ biển, khó đảm bảo cam kết về chất lượng của các trường khi thiếu người kiểm tra, đánh giá cũng là điều có thể lý giải được”, ông Vinh cho hay.

Hơn một thập kỷ xây dựng quy trình đảm bảo chất lượng giáo dục đại học ở Việt Nam đã đạt được một số thành tựu ban đầu. Khung pháp lý đã được hoàn thiện; các nhà quản lý giáo dục, cán bộ và giảng viên đã làm quen với một số thuật ngữ liên quan như kiểm định, tự đánh giá, đánh giá ngoài; các đơn vị chuyên trách về bảo đảm chất lượng đã được thành lập ở hầu hết các cơ sở giáo dục đại học; và hơn 90% các trường đại học đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá và sẵn sàng cho bước đánh giá ngoài. Tuy nhiên, Việt Nam cần vượt qua một số thách thức để hệ thống kiểm định của mình đi đúng hướng vì sự phát triển bền vững.

Cả nước hiện có 7 trường đại học đạt chuẩn chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn nước ngoài và 174 cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng sư phạm được công nhận đạt chuẩn chất lượng trong nước, tính đến ngày 30/11/2021 (trong khi đó, cả nước có 242 trường đại học và 236 trường cao đẳng, như vậy còn nhiều cơ sở giáo dục chưa tham gia kiểm định chất lượng giáo dục). Trong đó, 7 cơ sở giáo dục đại học được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn nước ngoài, gồm: Trường Đại học Bách khoa (Đại học Quốc gia TP HCM), Trường Đại học Bách khoa (Đại học Đà Nẵng), Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường Đại học Xây dựng, Trường Đại học Khoa học tự nhiên (Đại học Quốc gia Hà Nội), Trường Đại học Tôn Đức Thắng, Trường Đại học Quốc tế (Đại học Quốc gia TP HCM).

Các tổ chức đánh giá công nhận cơ sở đào tạo theo tiêu chuẩn nước ngoài gồm: Mạng lưới đảm bảo chất lượng các

trường đại học ASEAN, Hội đồng cấp cao về đánh giá nghiên cứu và giáo dục đại học Pháp, Ủy ban Văn bằng Kỹ sư Pháp, Hội đồng Kiểm định Kỹ thuật và Công nghệ Hoa Kỳ,...

Đáng chú ý, nhiều trường trong số này được công nhận đạt chuẩn chất lượng do nhiều tổ chức uy tín khác nhau đánh giá. Đơn cử như Trường Đại học Bách khoa TP HCM đã được Hội đồng cấp cao về đánh giá nghiên cứu và giáo dục đại học (HCERES) công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng cấp trường, với thời gian công nhận là 5 năm từ năm 2017. HCERES được biết tới là tổ chức đánh giá và kiểm định chất lượng uy tín không chỉ tại Pháp, mà còn tại châu Âu. Đồng thời, cũng năm này, trường được tổ chức bảo đảm chất lượng của Mạng lưới các trường đại học ASEAN (ASEAN University Network) công nhận đáp ứng các yêu cầu của bộ tiêu chuẩn chất lượng cấp trường với thời hạn là 5 năm. AUN-QA là bộ tiêu chuẩn với các quy tắc chất lượng khắt khe, có tiêu chí cụ thể, rõ ràng, tập trung đánh giá toàn diện chương trình đào tạo trên nhiều khía cạnh như chuẩn đầu ra, khung chương trình, đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, công tác đảm bảo chất lượng, kết nối giữa nhà trường, sinh viên và doanh nghiệp để đảm bảo chất lượng của toàn bộ chương trình đào tạo.

Từ năm 2009 đến 30/6/2022 đã có 250 chương trình đào tạo tại Việt Nam được Tổ chức mạng lưới bảo đảm chất lượng của các trường đại học ASEAN (AUN-QA) đánh giá ngoài và cấp chứng nhận đạt kiểm định chất lượng, chiếm tỷ lệ 81,2 % các chương trình đào tạo được các tổ chức kiểm định chất lượng giáo

đục nước ngoài thực hiện tại Việt Nam và chiếm 32,1% tổng số chương trình đào tạo đã được đánh giá và công nhận chất lượng tại Việt Nam. Đây là thông tin được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho biết tại buổi làm việc với đoàn công tác của Tổ chức mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (AUN) và Tổ chức mạng lưới bảo đảm chất lượng của các trường đại học ASEAN do TS. Choltis Dhirathiti - Giám đốc điều hành AUN làm trưởng đoàn.

Kiểm định chất lượng giáo dục tăng khả năng cạnh tranh và hội nhập

Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục chính là thước đo các cơ sở giáo dục. Khi được công nhận bởi các tổ chức nước ngoài, nghĩa là các trường đã khẳng định được khả năng hội nhập quốc tế của mình khi các chương trình đào tạo và các yêu cầu liên quan đều đảm bảo tiêu chuẩn quốc tế. Việc đạt kiểm định giúp khẳng định chất lượng đào tạo, nghiên cứu và các dịch vụ khác của trường; làm gia tăng cơ hội nghề nghiệp, học tập lên các trình độ cao hơn ở các nước tiên tiến trên thế giới cho người học. Bên cạnh đó, còn giúp thúc đẩy các mối quan hệ hợp tác phát triển bền vững với các đối tác trong và ngoài nước.

Lợi thế khi học trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục

Bằng cấp của trường đạt kiểm định trong nước, quốc tế được doanh nghiệp đánh giá cao, mở ra nhiều cơ hội việc làm cho sinh viên, người dân biết được chất lượng đào tạo của trường, tất cả trường phải được đánh giá, kiểm định bằng một thước đo chung, không phân biệt công lập hay ngoài công lập. Bằng tốt nghiệp và cơ hội việc làm của sinh viên tốt

nghiệp trường đạt chuẩn kiểm định có giá trị khác biệt với trường không đạt chuẩn kiểm định. Điều đó đồng nghĩa, sinh viên học trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng của các tổ chức giáo dục uy tín trong nước và thế giới dành cho các trường đại học là “tấm vé thông hành” cho sinh viên khi bước ra thế giới và tự tin chinh phục nhà tuyển dụng.

Kiểm định chất lượng quan trọng trong giáo dục đại học

Hiện nay, kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, kiểm định chất lượng chương trình đào tạo là yêu cầu cấp thiết, cơ bản để các trường đại học thực hiện tự chủ theo Luật Giáo dục đại học sửa đổi. Đồng thời, một khi trường đại học thực hiện kiểm định cấp cơ sở giáo dục hay cấp chương trình đào tạo cũng có ý nghĩa công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo trước toàn xã hội, điều này giúp cho phụ huynh, người học và nhất là doanh nghiệp giám sát được chất lượng của các chương trình đào tạo mà nhà trường cung cấp.

Kiểm định chất lượng giáo dục là yêu cầu khách quan trước xu thế hội nhập quốc tế và là yếu tố có tính quyết định đối với các cơ sở đào tạo khi công khai chất lượng với xã hội. Việc kiểm định chất lượng đào tạo giúp người học, phụ huynh hoặc tổ chức, cơ quan lựa chọn cơ sở đào tạo phù hợp để người học tham gia học tập theo đúng nhu cầu, mục tiêu cần được đào tạo. Hoạt động này cũng cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về chất lượng đào tạo, góp phần minh bạch thông tin về chất lượng đào tạo. Việc các trường tham gia kiểm định chất lượng giáo dục là căn cứ, minh chứng xác thực để các cơ sở đào tạo có thể kêu gọi đầu tư từ các tổ chức

xã hội. Từ kết quả kiểm định chất lượng, các cơ sở đào tạo có được định hướng lựa chọn của người học để bảo đảm hoạt động đào tạo của cơ sở có chất lượng, hiệu quả, phù hợp với khả năng người học.

Trước hết là các trường ngày càng khẳng định được thương hiệu của mình, bởi đạt chất lượng kiểm định tức là trường có đủ điều kiện để tổ chức đào tạo bảo đảm chất lượng. Những người tốt nghiệp trường đó có bằng cấp giá trị hơn, họ có thể sẽ dễ xin việc làm hơn hoặc học tiếp và trao đổi hợp tác quốc tế cũng dễ dàng hơn. Thứ hai, qua kết quả kiểm định, nhà trường cũng khẳng định được với xã hội và cơ quan chủ quản là đã làm tốt nhiệm vụ của mình. Bên cạnh đó, các

trường cũng sẽ thuận lợi hơn trong liên kết đào tạo và hợp tác với nước ngoài.

Quyết định số 78/2022/QĐ-TTg ngày 14/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm Việt Nam giai đoạn 2022-2030 [7] cho phép chúng ta tin rằng với mục tiêu phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm Việt Nam đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng Khung bảo đảm chất lượng ASEAN, góp phần quan trọng thúc đẩy tự chủ giáo dục đại học, nâng cao chất lượng giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm./.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012). *Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp*. Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2013). *Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp*. Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017). *Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học*. Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hà Nội.
4. Alexandra Hegji. *An Overview of Accreditation of Higher Education in the United States*. October 16, 2020, Congressional Research Service.
5. Nguyen, H. C. 2017. *Impact of international accreditation on the emerging quality assurance system: The Vietnamese experience*. Change Management: An International Journal, Vol. 17 No. 3, pp. 1-9.
6. Tài liệu tập huấn Hội nghị tự chủ đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức ngày 04/8/2022.
7. Thủ tướng Chính phủ (2022). *Phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm Việt Nam giai đoạn 2022-2030*. Quyết định số 78/2022/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2022.
8. <https://baodautu.vn/viet-nam-co-10-to-chuc-kiem-dinh-chat-luong-dai-hocd145790.html>
9. <https://www.onesqa.or.th/>